

Bản án số: 253/2025/HS-ST

Ngày: 24/11/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Nghĩa Hải

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Bá Lung

Bà Vũ Thị Mai

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Trịnh Ngọc Long - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Triệu Đức C, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Hà Nội và Trại tạm giam số 2 – Công an Thành phố H tiến hành xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 204/TLST-HS ngày 21/10/2025 đối với các bị cáo:

1- Họ và tên: **Cồ Văn Q**, sinh năm 2003 (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam.

Nơi thường trú: Tổ A, phường Y, thành phố Hà Nội (Nơi cư trú: Số F ngõ D T, phường Y, thành phố Hà Nội).

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Tham gia đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Cồ Văn T, sinh năm 1973 và con bà Nguyễn Thị Anh N, sinh năm 1973; Gia đình có hai anh em, bị cáo là con lớn; D chỉ bản số 2215 ngày 17/08/2025 do PC11B – Hà Nội lập.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/8/2025 (theo Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 11/08/2025). Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố H.

(Có mặt tại phiên tòa)

2- Họ và tên: **Đào Tiến D1**, sinh năm 2000 (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam.

Nơi thường trú: Thôn N, xã L, tỉnh Hưng Yên (Nơi cư trú: Số F ngách D đường L, phường Đ, thành phố Hà Nội).

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Tham gia đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Đào

Đặng Đ, sinh năm 1964 và con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1965; Gia đình có ba anh em, bị cáo là con thứ ba; D chỉ bản số 2216 ngày 17/08/2025 do PC11B – Hà Nội lập.

Tiền án, tiền sự:

+ Bản án số 70/2020/HS-ST ngày 15/5/2020 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử phạt 28 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 12/5/2022 (Chưa được xóa án tích).

+ Bản án số 107/2023/HS-ST ngày 10/7/2023 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử phạt 26 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (phạm tội ngày 27/02/2023). Ra trại ngày 27/02/2025 (Chưa được xóa án tích)

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/8/2025 (theo Biên bản bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 11/08/2025). Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố H.

(Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 11/8/2025, Tổ công tác Công an phường P làm nhiệm vụ tại khu vực trước nhà số H phố H, phường P, thành phố Hà Nội, phát hiện Cồ Văn Q có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, Q đã tự giác lấy từ trong túi quần phía trước đang mặc 02 túi nilon màu trắng, kích thước 02x02cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng giao nộp cho Tổ công tác. Ngoài ra, Tổ công tác còn tạm giữ của Q 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu xanh, số IMEI1: 357684399805977, IMEI2: 357684399829027. Tổ công tác đưa Q cùng tang vật về trụ sở Công an phường P làm rõ.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Cồ Văn Q tại nhà số F ngõ D phố T, phường Y, thành phố Hà Nội không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Qua đấu tranh, Q khai nhận nguồn gốc 02 túi nilon trên là ma túy Q mua của Đào Tiến D1 (tại địa chỉ số F ngách D Đường L, phường Đ, thành phố Hà Nội) về sử dụng.

Căn cứ vào lời khai của Q và các tài liệu thu thập, Ngày 11/8/2025, Cơ quan điều tra đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp; Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Đào Tiến D1.

Thu giữ của Đào Tiến D1 01 điện thoại di động kiểu dáng Samsung màu trắng, IMEI1: 355915101477016; IMEI2: 355916101477014.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đào Tiến D1 tại nhà số F ngách D đường L, phường Đ, thành phố Hà Nội không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại bản Kết luận giám định số 5172/KL-KTHS ngày 20/8/2025 của Phòng K - Công an thành phố H, kết luận: “*Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilon thu giữ của Cò Văn Q đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,242 gam*”.

Tại cơ quan điều tra, Cò Văn Q khai nhận: Q có mối quan hệ quen biết xã hội với Đào Tiến D1, sáng ngày 10/8/2025, Q sang nhà D1 (tại địa chỉ số F ngách D Đường L, phường Đ, thành phố Hà Nội) chơi thì thấy trong phòng D1 có 01 túi nilon bên trong có một ít tinh thể màu trắng, biết là ma túy “đá” nên Q đã xin D1, khi xin Q không nói là để làm gì. D1 đồng ý cho Q túi ma túy trên. Khi về nhà, Q nảy sinh ý định sử dụng số ma túy D1 cho nhưng ít nên Q chưa sử dụng. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 11/8/2025, Q dùng tài khoản zalo “Q” nhắn tin vào tài khoản zalo “Bin Bi” của D1 hỏi mua ma túy. D1 đồng ý bán với giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng), hẹn Q đến nhà D1 để nhận ma túy đồng thời D1 nhờ Q mua hộ 30.000 đồng (Ba mươi nghìn đồng) tiền xôi (D1 trừ vào tiền mua ma túy sau). Q sử dụng tài khoản ngân hàng T2 số 03514955101 của mình chuyển khoản 300.000 đồng vào tài khoản ngân hàng V1 QRGD000186573299401, mang tên DAO TIEN DUNG (Q chuyển qua mã QR mà D1 cung cấp), số tiền còn lại Q sẽ trả cho D1 sau. Khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày, Q đến nhà D1 tại địa chỉ số F ngách D đường L và thấy D1 đã đứng đợi sẵn bên trong. Q đưa 01 gói xôi cho D1 qua khe cửa còn D1 đưa lại cho Q 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy “đá”. Sau khi mua được ma túy, Q lấy một ít chia vào 01 túi ma túy mà D1 đã cho với mục đích sẽ sử dụng túi ma túy này trước. Sau đó, Q cất cả 02 túi ma túy trên vào túi quần bên phải rồi đi tìm nơi để sử dụng. Đến khoảng 05 giờ 00 phút cùng ngày 11/8/2025, Q đi đến trước số H phố H, phường P, thành phố Hà Nội thì bị Công an phường P kiểm tra, phát hiện, bắt giữ cùng vật chứng.

Tại cơ quan điều tra, Đào Tiến D1 khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của Cò Văn Q. Về nguồn gốc số ma túy, D1 khai: Ngày 08/08/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy “đá” nên D1 đã vào một hội nhóm trên mạng xã hội Facebook và liên hệ mua được 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) ma túy “đá”, hẹn giao dịch tại trước cửa nhà D1 ở số F ngách D Đường L, phường Đ, thành phố Hà Nội. D1 đưa cho người bán ma túy 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) tiền mặt, người này đưa lại cho D1 02 (hai) túi nilon nhỏ màu trắng chứa tinh thể màu trắng. Sau đó, D1 mang về nhà và sử dụng một mình gần hết 01 túi. Đến ngày 10/8/2025, khi Q sang nhà D1 thì thấy 01 túi ma túy dùng dở nên đã xin D1. D1 không biết Q xin với mục đích gì. Đối với 01 túi ma túy còn lại, D1 cất giấu với mục đích sử dụng. Tuy nhiên, đến ngày 11/8/2025, khi Q hỏi mua thì D1 đã bán lại cho Q với giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng), D1 sẽ được hưởng lợi thực tế là 330.000 đồng.

Qua xét nghiệm chất ma túy đối với Cò Văn Q và Đào Tiến D1 cho kết quả dương tính với ma túy. Quá trình điều tra Q khai nhận trước ngày bị bắt khoảng 03 ngày đã sử dụng ma túy “đá” một mình, hiện không nhớ đã sử dụng ở đâu; D1 khai nhận có sử dụng ma túy “đá” vào ngày bị bắt. Q và D1 khai nhận chưa bao giờ sử dụng ma túy cùng nhau. Cơ quan điều tra đã xác minh, xác định Cò Văn Q, Đào Tiến D1 không thuộc các trường hợp quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự, do đó không xử lý hình sự đối với Cò Văn Q và Đào Tiến D1 về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Đào Tiến D1. Do D1 khai không biết rõ nhân thân, D1 liên hệ mua ma túy thông qua mạng xã hội Facebook, Sau khi giao ma túy cho D1, người này yêu cầu D1 xóa tin nhắn Facebook, hiện D1 không nhớ nhóm Facebook và tài khoản Facebook liên quan đến việc mua bán ma túy. Cơ quan điều tra đã rà soát camera, rà soát nhân chứng tại khu vực trên nhưng không phát hiện được đối tượng bán ma túy, do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý.

Đối với 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu xanh (thu giữ của Cồ Văn Q) và 01 điện thoại di động kiểu dáng Samsung màu trắng (thu giữ của Đào Tiến D1) có liên quan đến việc mua bán ma túy của Q và D1.

Tại Bản cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 08/10/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Hà Nội đã truy tố Cồ Văn Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; truy tố Đào Tiến D1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

Các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Hà Nội đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, sau khi phân tích tính chất hành vi của bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị kết tội bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trong cáo trạng.

Bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: bị cáo Cồ Văn Q từ 38 tháng tù đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/08/2025.

- Áp dụng: điểm q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đào Tiến D1 từ 7 năm tù đến 7 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/08/2025.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy ma túy thu giữ; Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại Iphone màu xanh và 01 điện thoại di động Samsung màu trắng. Buộc bị cáo Đào Tiến D1 phải truy nộp sung công quỹ nhà nước số tiền 300.000 đồng thu lời bất chính.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố H; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những căn cứ xác định tội danh: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ thể hiện:

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 11/08/2025, Đào Tiến D1 có hành vi bán trái phép 0,242 g ma túy loại Methamphetamine cho Cồ Văn Q tại khu vực số F ngách D đường L, phường Đ, thành phố Hà Nội. Khoảng 05 giờ 00 phút cùng ngày 11/8/2025, khi Q đi đến khu vực trước số nhà H phố H, phường P, thành phố Hà Nội để tìm nơi sử dụng ma túy thì bị Công an phường P phát hiện, bắt giữ cùng tang vật.

Hành vi của bị cáo Đào Tiến D1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm q khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo Cồ Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Hà Nội đã truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và các chất gây nghiện, làm mất trật tự, an toàn xã hội. Các bị cáo biết rõ ma túy là chất gây nghiện làm tổn hại sức khỏe con người, là mầm mống của các loại tội phạm khác, nhà nước đã nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ... trái phép chất ma túy, nhưng vì hám lợi và là đối tượng nghiện nên các bị cáo vẫn cố tình thực hiện tội phạm. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm minh, nhằm đảm bảo tính giáo dục đối với các bị cáo và làm bài học ngăn ngừa chung.

[4] Xét vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo thấy:

Bị cáo Cồ Văn Q là đối tượng nghiện, mua ma túy của D1 mục đích để sử dụng. Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự.

Bị cáo Đào Tiến D1 là người đi mua ma túy và bán lại cho Q để kiếm lời. Nhân thân bị cáo xấu, có 02 tiền án đều chưa được xóa án tích về tội mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo D1 đã được cải tạo, giáo dục bằng pháp luật nhiều lần nhưng vẫn không chịu tu dưỡng, rèn luyện để trở thành công dân tốt mà tiếp tục phạm tội. Điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Do đó cần xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét bị cáo Q, D1 khai báo thành khẩn nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5] Về áp dụng hình phạt đối với các bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 6 Điều 251 Bộ luật Hình sự, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, là đối tượng nghiện; vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng:

- Đối với 02 túi nilon màu trắng, kích thước 02x02cm bên trong chứa ma túy Methamphetamin tổng khối lượng 0,242 gam là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu xanh (thu giữ của Cồ Văn Q) và 01 điện thoại di động kiểu dáng Samsung màu trắng (thu giữ của Đào Tiến D1) các bị cáo sử dụng để nhắn tin Z, truy cập Facebook để mua bán ma túy nên tịch thu sung công.

- Đối với số tiền 300.000 đồng bị cáo Q chuyển cho bị cáo D1 để mua bán ma túy là số tiền liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên buộc bị cáo D1 phải truy nộp sung công quỹ nhà nước.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đào Tiến D1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Cồ Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1- Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

* Áp dụng Điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo **Đào Tiến D1** 7 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/08/2025.

* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo **Cồ Văn Q** 38 (ba mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/08/2025.

2- Về hình phạt bổ sung: Không phạt tiền đối với các bị cáo.

3- *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong dán kín cho chữ ký của Giám định viên Trương Trọng V, cán bộ Công an phường N, đối tượng Cồ Văn Q, người chứng kiến Hoàng Thế T1 cùng hình dấu Công an phường.

3.2. Tịch thu sung công nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại mang kiểu dáng Iphone màu xanh đã qua sử dụng (không kiểm tra chất lượng và nội dung bên trong);

+ 01 (một) điện thoại mang kiểu dáng Samsung màu trắng đã qua sử dụng (không kiểm tra chất lượng và nội dung bên trong).

Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 61 ngày 13/11/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố H và Phòng thi hành án dân sự khu vực 2 – Hà Nội.

3.3. Bị cáo Đào Tiến D1 phải truy nộp số tiền 300.000 đồng sung công quỹ nhà nước.

4- *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Cồ Văn Q và Đào Tiến D1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5- *Về quyền kháng cáo*: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- Các Bị cáo;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 2 - Hà Nội;
- Viện KSND thành phố Hà Nội;
- CQCSĐT - CA TP. Hà Nội;
- THADS Thành phố Hà Nội;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ - CA TP. Hà Nội;
- Trại tạm giam số 2 - CATP. Hà Nội;
- Lưu: VT, HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Nghĩa Hải